

## Bài 52 : THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU

(Tiếp theo)

Trải dài theo hướng vĩ tuyến trong đới khí hậu ôn hoà, châu Âu gồm nhiều kiểu môi trường tự nhiên. Con người đã nỗ lực rất nhiều để khai thác có hiệu quả các nguồn lợi kinh tế, kết hợp với cải tạo và bảo vệ thiên nhiên.

### 3. Các môi trường tự nhiên

#### a) Môi trường ôn đới hải dương

- Quan sát hình 52.1, cho biết đặc điểm của khí hậu ôn đới hải dương.

Các nước vùng ven biển Tây Âu như Anh, Ai-len, Pháp... có khí hậu ôn đới hải dương, mùa hạ mát, mùa đông không lạnh lắm. Nhiệt độ thường trên 0°C. Mưa quanh năm và lượng mưa tương đối lớn (khoảng 800 - 1000 mm/năm), có nhiều sương mù, đặc biệt là về mùa thu - đông. Dòng hải lưu nóng Bắc Đại Tây Dương và gió Tây ôn đới có vai trò rất lớn, làm cho khí hậu của các nước này ấm và ẩm hơn so với các nơi khác cùng vĩ độ.

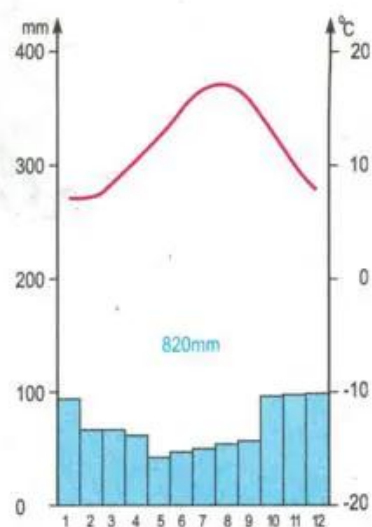
Sông ngòi nhiều nước quanh năm và không đóng băng. Rừng sồi, dẻ xưa kia có diện tích rất lớn, nay chỉ còn lại trên các sườn núi.

#### b) Môi trường ôn đới lục địa

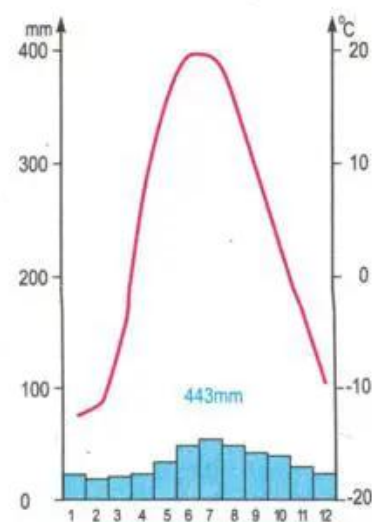
- Quan sát hình 52.2, cho biết đặc điểm của khí hậu ôn đới lục địa.

Khu vực Đông Âu có khí hậu ôn đới lục địa.

Ở phía bắc của Đông Âu, mùa đông kéo dài và có tuyết phủ. Càng đi về phía nam, mùa đông càng ngắn dần, mùa hạ nóng hơn, lượng mưa giảm dần. Vào sâu trong đất liền, mùa đông lạnh và tuyết rơi nhiều, mùa hạ nóng và có mưa.



Hình 52.1 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Bret (Pháp)



Hình 52.2 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Ca-dan (LB. Nga)

Sông nhiều nước trong mùa xuân - hạ và có thời kì đóng băng vào mùa đông. Càng vào sâu trong nội địa, thời gian sông đóng băng càng dài hơn.

Rừng và thảo nguyên chiếm phần lớn diện tích. Thực vật thay đổi từ bắc xuống nam. Ở vùng gần vòng cực là đới đồng rêu băng giá quanh năm. Về phía nam lần lượt là rừng lá kim, rừng hỗn giao, rừng lá rộng, thảo nguyên rừng. Phía đông nam là thảo nguyên. Ven biển Ca-xpi là vùng nửa hoang mạc.

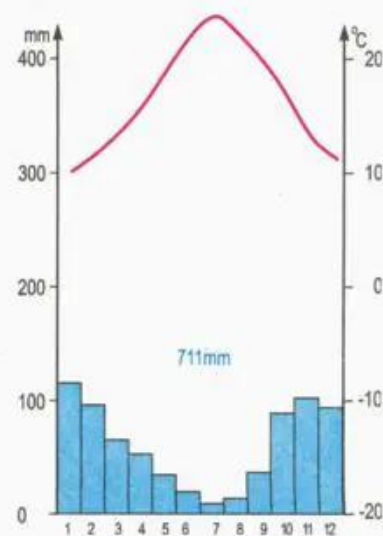
### c) Môi trường địa trung hải

- Quan sát hình 52.3, cho biết khí hậu địa trung hải có gì đặc biệt.

Ở các nước Nam Âu, ven Địa Trung Hải, vào mùa thu - đông thời tiết không lạnh lắm và có mưa, thường là những trận mưa rào. Mùa hạ nóng, khô.

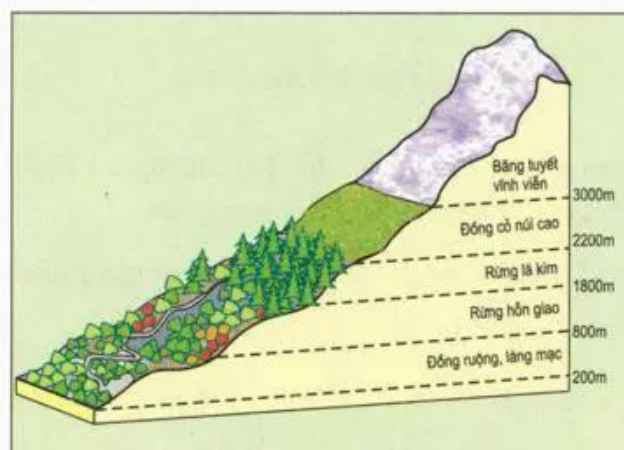
Sông ngòi ngắn và dốc, mùa thu - đông có nhiều nước hơn và mùa hạ ít nước.

Thực vật thích nghi với điều kiện khí hậu khô hạn trong mùa hạ. Rừng thưa, bao gồm các loại cây lá cứng và xanh quanh năm.



Hình 52.3 - Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa tại trạm Pa-lec-mô (I-ta-li-a)

### d) Môi trường núi cao



Hình 52.4 - Sơ đồ phân bố thực vật theo độ cao ở dãy An-pơ

Môi trường núi cao điển hình là môi trường thuộc dãy An-pơ.

- *Quan sát hình 52.4 cho biết trên dãy An-pơ có bao nhiêu đai thực vật ? Mỗi đai bắt đầu và kết thúc ở độ cao nào ?*

Dãy An-pơ nhận được nhiều mưa ở các sườn phía tây. Thảm thực vật thay đổi theo độ cao. Ở chân núi, rừng đã được con người khai phá từ lâu để sản xuất nông nghiệp. Từ độ cao 800 m đến khoảng 1800 m, nhiệt độ giảm dần, mưa nhiều, rừng hỗn giao phát triển. Trên 1800m, nhiệt độ tiếp tục giảm, là địa bàn của các loài cây lá kim (thông, tùng...). Trên 2200 m là vùng đồng cỏ núi cao. Cuối cùng, trên 3000 m là thế giới của băng tuyết vĩnh cửu và băng hà.

**Châu Âu có các loại môi trường :**

Môi trường ôn đới hải dương ở các đảo và ven biển Tây Âu có khí hậu ôn hoà, sông ngòi nhiều nước quanh năm, phát triển rừng cây lá rộng : sồi, dẻ...

Vào sâu trong đất liền là môi trường ôn đới lục địa, biên độ nhiệt trong năm lớn, lượng mưa giảm, sông ngòi có thời kì đóng băng về mùa đông. Rừng và thảo nguyên chiếm phần lớn diện tích.

Phía nam là môi trường địa trung hải, mưa tập trung vào thu - đông, mùa hạ nóng khô, sông ngòi ngắn và dốc, rừng thưa, cây lá cứng xanh quanh năm.

Môi trường núi cao có nhiều mưa trên các sườn đón gió ở phía tây, thực vật thay đổi theo độ cao.

## **Câu hỏi và bài tập**

1. So sánh sự khác nhau giữa khí hậu ôn đới hải dương và khí hậu ôn đới lục địa, giữa khí hậu ôn đới lục địa và khí hậu địa trung hải.
2. Tại sao thảm thực vật ở châu Âu lại thay đổi từ tây sang đông ?